

Hà Nội, ngày 27 tháng 07 năm 2022

## CÔNG BỐ THÔNG TIN

**Kính gửi:** - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam

1. **Tên tổ chức:** Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam
- **Mã chứng khoán:** Không có
- **Địa chỉ trụ sở chính:** Tầng 6,7,8 Tòa nhà Thủ Đô, 72 Trần Hưng Đạo, Q.Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội
- **Điện thoại liên hệ:** 0243.9366426 **Fax:** 0243.9360262
- **Email:** ksnb@vcbs.com.vn

2. **Nội dung thông tin công bố:**

Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam công bố thông tin về Báo cáo tình hình quản trị công ty 6 tháng đầu năm 2022.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 27/07/2022 tại đường dẫn: <https://www.vcbs.com.vn/vn/bai-viet/5/VCBS-BAO-CAO-TINH-HINH-QUAN-TRI-CONG-TY-6-THANG-DAU-NAM-2022-320941> trên website của công ty.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**Tài liệu đính kèm:**

- Báo cáo tình hình quản trị công ty  
6 tháng đầu năm 2022

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC  
NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT**

**GIÁM ĐỐC CÔNG TY**



**LÊ MẠNH HÙNG**

Số: 1378/BC-VCBS

Hà Nội, ngày 27 tháng 07 năm 2022

**BÁO CÁO**

**Tình hình quản trị công ty 6 tháng đầu năm 2022**

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán

- Tên công ty: Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 6-7-8 Tòa nhà Thủ Đô, Số 72 Đường Trần Hưng Đạo, Phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Điện thoại: (+84-24) 3936 6990
- Fax: (+84-24) 3936 0262
- Email: Không áp dụng
- Vốn điều lệ: 1.000.000.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: Không có
- Mô hình quản trị công ty: Công ty TNHH một thành viên:
  - + Chủ sở hữu
  - + Ban kiểm soát thuộc Chủ sở hữu
  - + Hội đồng thành viên
  - + Tiểu ban Quản trị rủi ro và Phòng Kiểm toán nội bộ thuộc Hội đồng thành viên
  - + Ban Giám đốc
- Việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện

**I. Hoạt động của chủ sở hữu:**

Thông tin về các Nghị quyết/Quyết định của Chủ sở hữu:



| Stt | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày       | Nội dung                                                                                                                       |
|-----|---------------------------|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | 197/NQ-VCB-HĐQT           | 20/04/2022 | Phê duyệt quyết toán tài chính năm 2021 của VCBS                                                                               |
| 2   | 206/NQ-VCB-HĐQT           | 20/04/2022 | Phê duyệt Kế hoạch kinh doanh năm 2022 của VCBS                                                                                |
| 3   | 189/ NQ-VCB-HĐQT          | 27/04/2022 | Phê duyệt tăng vốn điều lệ cho VCBS từ 1000 tỷ đồng lên 2500 tỷ đồng                                                           |
| 4   | 326/NQ-VCB-HĐQT           | 22/06/2022 | Phê duyệt giao dịch giữa VCB và VCBS liên quan đến cung cấp dịch vụ cho các đợt phát hành trái phiếu riêng lẻ năm 2022 của VCB |

## II. Hội đồng thành viên:

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng thành viên (HĐTV):

| ST<br>T | Thành viên HĐTV        | Chức vụ         | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐTV |                 |
|---------|------------------------|-----------------|-------------------------------------------|-----------------|
|         |                        |                 | Ngày bổ nhiệm                             | Ngày miễn nhiệm |
| 1       | Bà Nguyễn Thị Kim Oanh | Chủ tịch HĐTV   | 20/09/2017                                |                 |
| 2       | Bà Hoàng Diễm Thùy     | Thành viên HĐTV | 05/06/2019                                |                 |
| 3       | Ông Lê Mạnh Hùng       | Thành viên HĐTV | 15/07/2017                                |                 |
| 4       | Ông Lưu Tuấn Linh      | Thành viên HĐTV | 21/12/2021                                |                 |

### 2. Các cuộc họp HĐTV:

| STT | Thành viên HĐTV        | Số buổi họp HĐTV tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|------------------------|--------------------------|-------------------|-------------------------|
| 1   | Bà Nguyễn Thị Kim Oanh | 3/3                      | 100%              |                         |
| 2   | Bà Hoàng Diễm Thùy     | 3/3                      | 100%              |                         |
| 3   | Ông Lê Mạnh Hùng       | 3/3                      | 100%              |                         |
| 4   | Ông Lưu Tuấn Linh      | 3/3                      | 100%              |                         |

### 3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Trong 6 tháng đầu năm 2022, hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc bao gồm một số nội dung chính như sau:

- Phê duyệt kế hoạch kinh doanh;
- Phê duyệt việc lựa chọn đơn vị kiểm toán, soát xét báo cáo tài chính;
- Quản lý hoạt động đầu tư, kinh doanh của VCBS;
- Phê duyệt các chương trình hội nghị, hội thảo, đào tạo... theo đúng thẩm quyền;
- Phê duyệt, ban hành một số quy định, quy trình, quy chế ... của VCBS theo đúng thẩm quyền;
- Quản lý mô hình tổ chức, cơ cấu nhân sự tại hội sở chính và các đơn vị trực thuộc Công ty; Quản lý công tác nhân sự cấp lãnh đạo phòng HSC, BGĐ Chi nhánh, Trưởng VPĐD trực thuộc;
- Đánh giá, xếp hạng hoàn thành công việc đối với thành viên BGĐ;
- Một số hoạt động khác theo quy định tại Điều lệ Công ty.

### 4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng thành viên (nếu có):

- Tham mưu cho HĐQT về các vấn đề liên quan đến công tác quản lý rủi ro tại VCBS; giám sát hoạt động của Ban điều hành trong công tác quản lý các rủi ro trọng yếu của Công ty bao gồm rủi ro thị trường, rủi ro thanh khoản, rủi ro thanh toán, rủi ro hoạt động, rủi ro pháp lý.
- Họp định kỳ hàng Quý, thông qua các nội dung liên quan đến công tác quản lý rủi ro tại VCBS trong kỳ; báo cáo và tham mưu cho HĐQT các vấn đề cần lưu ý hoặc thay đổi.

### 5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng thành viên:

| STT | Số Nghị quyết/<br>Quyết định | Ngày       | Nội dung                                                 | Tỷ lệ<br>thông qua |
|-----|------------------------------|------------|----------------------------------------------------------|--------------------|
| 1   | 03/QĐ-VCBS-TCĐT              | 04/01/2022 | Bổ nhiệm lại cán bộ Nguyễn Thị Hiền                      |                    |
| 2   | 04/QĐ-VCBS-TCĐT              | 04/01/2022 | Bổ nhiệm lại cán bộ Lê Thị Lệ Dung                       |                    |
| 3   | 06/QĐ-VCBS-HĐTV              | 04/01/2022 | Phê duyệt thành viên Hội đồng đầu tư VCBS                |                    |
| 4   | 25/QĐ-VCBS-KSNB              | 14/01/2022 | Quyết định Ban hành hướng dẫn Quy chế tài chính của VCBS |                    |



| STT | Số Nghị quyết/<br>Quyết định | Ngày       | Nội dung                                                              | Tỷ lệ<br>thông qua |
|-----|------------------------------|------------|-----------------------------------------------------------------------|--------------------|
| 5   | 30/QĐ-VCBS-HĐTV              | 28/01/2022 | Thay đổi địa điểm Văn phòng đại diện Hải Phòng của VCBS               |                    |
| 6   | 32/QĐ-VCBS-HĐTV              | 28/01/2022 | Ban hành chính sách rủi ro năm 2022 của VCBS                          |                    |
| 7   | 38/QĐ-VCBS-TCĐT              | 17/02/2022 | Miễn nhiệm cán bộ Ngô Thùy Liên                                       |                    |
| 8   | 39/QĐ-VCBS-TCĐT              | 17/02/2022 | Điều động và bổ nhiệm cán bộ Mai Công Trà Giang                       |                    |
| 9   | 40/QĐ-VCBS-TCĐT              | 17/02/2022 | Giao nhiệm vụ phụ trách Phòng Phát triển sản phẩm                     |                    |
| 10  | 49/QĐ-VCBS-HĐTV              | 23/02/2022 | Ban hành khẩu vị rủi ro năm 2022 của VCBS                             |                    |
| 11  | 75/QĐ-VCBS-TCĐT              | 17/03/2022 | Điều động và bổ nhiệm Phạm Thị Thùy Linh                              |                    |
| 12  | 76/QĐ-VCBS-TCĐT              | 17/03/2022 | Thôi giao nhiệm vụ Đặng Quang Minh                                    |                    |
| 13  | 77/QĐ-VCBS-TCĐT              | 17/03/2022 | Điều động và bổ nhiệm Nguyễn Thị Thu Hằng                             |                    |
| 14  | 78/QĐ-VCBS-TCĐT              | 17/03/2022 | Giao nhiệm vụ Đào Thu Hường                                           |                    |
| 15  | 86/QĐ-VCBS-HĐTV              | 18/03/2022 | Thay đổi thành viên Hội đồng đầu tư VCBS                              |                    |
| 16  | 88/QĐ-VCBS-HĐTV              | 21/03/2022 | Thành lập Hội đồng tuyển dụng chuyên viên Phòng Kiểm toán nội bộ VCBS |                    |
| 17  | 96/QĐ-VCBS-TCĐT              | 01/04/2022 | Bổ nhiệm lại cán bộ Nguyễn Như Trang                                  |                    |
| 18  | 160/QĐ-VCBS-TCĐT             | 04/05/2022 | Tuyển dụng cán bộ Phạm Diệu Hương                                     |                    |
| 19  | 206/QĐ-VCBS-TCĐT             | 20/05/2022 | Bổ nhiệm cán bộ Nguyễn Quỳnh Hoa                                      |                    |
| 20  | 207/QĐ-VCBS-TCĐT             | 20/05/2022 | Bổ nhiệm lại cán bộ Trần Minh Hoàng                                   |                    |
| 21  | 285/QĐ-VCBS-                 | 17/06/2022 | Thành lập Phòng giao dịch                                             |                    |



| STT | Số Nghị quyết/<br>Quyết định | Ngày       | Nội dung                                                                                                                            | Tỷ lệ<br>thông qua |
|-----|------------------------------|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|
|     | TCĐT                         |            | Đông Sài Gòn của VCBS                                                                                                               |                    |
| 22  | 295/QĐ-VCBS-<br>TCĐT         | 21/06/2022 | Bổ nhiệm lại cán bộ Phạm Kim Ngọc                                                                                                   |                    |
| 23  | 01/NQ-HĐTV-VCBS              | 23/02/2022 | Phê duyệt chủ trương dịch chuyển Phòng máy chủ và chủ trương đầu tư thuê dịch vụ hạ tầng dữ liệu                                    | 100%               |
| 24  | 01A/NQ-HĐTV-<br>VCBS         | 20/04/2022 | Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Mua sắm nội thất mới, biển hiệu và trang trí cho trụ sở VCBS tại 72 Trần Hưng Đạo                 | 100%               |
| 25  | 02/2022/ NQ-HĐTV-<br>VCBS    | 17/05/2022 | Thực hiện giao dịch chuyển nhượng cổ phiếu lô lẻ Tổng Công ty hàng không Việt Nam – CTCP (HVN) giữa VCB và VCBS                     | 100%               |
| 26  | 03/NQ-VCBS-KSNB              | 19/05/2022 | Phê duyệt chủ trương mua sắm dịch vụ kiểm toán Báo cáo tài chính và Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính cho năm tài chính 2022 của VCBS | 100%               |

### III. Ban kiểm soát:

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

| STT | Thành viên<br>BKS       | Chức vụ                    | Ngày bắt<br>đầu/không còn<br>là TV BKS | Trình độ chuyên môn                                                                           |
|-----|-------------------------|----------------------------|----------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | Bà Nguyễn<br>Thúy Quỳnh | Trưởng<br>ban kiểm<br>soát | 31/12/2009                             | Cử nhân kinh tế chuyên ngành Tài chính - Ngân hàng của Trường đại học Kinh tế Quốc dân Hà Nội |
| 2   | Bà La Thị<br>Hồng Minh  | Thành viên<br>BKS          | 31/12/2009                             | - Thạc sỹ Kinh tế - Đại học Kinh tế Quốc dân - Cử nhân Kinh tế - Học viện Ngân hàng           |
| 3   | Bà Trần Kim<br>Vân      | Thành viên<br>BKS          | 01/11/2012                             | Cử nhân chuyên ngành Tài chính - Ngân hàng của Học                                            |

|  |  |  |  |                |
|--|--|--|--|----------------|
|  |  |  |  | viện Ngân hàng |
|--|--|--|--|----------------|

## 2. Cuộc họp của BKS/:

| STT | Thành viên BKS       | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Tỷ lệ biểu quyết | Lý do không tham dự họp |
|-----|----------------------|---------------------|-------------------|------------------|-------------------------|
| 1   | Bà Nguyễn Thúy Quỳnh | 4                   | 100%              | 100%             |                         |
| 2   | Bà La Thị Hồng Minh  | 4                   | 100%              | 100%             |                         |
| 3   | Bà Trần Kim Vân      | 4                   | 100%              | 100%             |                         |

## 3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành:

Trong 6 tháng đầu năm 2022, Ban kiểm soát thực hiện giám sát đối với các hoạt động bao gồm:

- Giám sát việc lập hồ sơ Tăng vốn điều lệ để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.
- Giám sát hồ sơ thành lập Phòng giao dịch, góp vốn, mua cổ phần của DN khác.
- Giám sát việc thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2022 đã được Hội đồng quản trị VCB phê duyệt.
- Giám sát việc phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ theo phê duyệt quyết toán của Hội đồng quản trị VCB.
- Giám sát việc vay, đầu tư mua sắm tài sản theo chủ trương, kế hoạch được duyệt.
- Giám sát việc ban hành các quy định, quy chế do Hội đồng quản trị VCB phê duyệt.
- Giám sát việc thực hiện khuyến nghị của BKS Công ty, Đoàn kiểm toán VCB.

## 4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- BKS được mời tham gia các cuộc họp định kỳ của Hội đồng thành viên, các cuộc họp Ban Giám đốc mở rộng hàng tháng.
- Rà soát một số giao dịch, hợp đồng của người liên quan trình BKS đồng thời với Hội đồng thành viên.
- Phối hợp thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT VCB, Hội đồng thành viên VCBS được gửi cho BKS.
- Các báo cáo của BKS được gửi cho Hội đồng thành viên tham gia góp ý trước khi trình lên HĐQT VCB.
- Kế hoạch làm việc hàng năm của BKS được gửi đến Hội đồng thành viên.



- Kế hoạch kiểm tra các phòng ban được gửi đến các cán bộ quản lý trước khi thực hiện kiểm tra.

**5. Hoạt động khác của BKS (nếu có):**

- Kiểm tra Chuyên đề đánh giá hiệu quả các sản phẩm hỗ trợ tài chính tại VCBS.
- Kiểm toán hoạt động Phòng Đầu tư.
- Kiểm toán hoạt động Môi giới và Tư vấn tài chính doanh nghiệp Chi nhánh Đà Nẵng.
- Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2021.
- Chuẩn bị thẩm định Báo cáo tài chính 6 tháng năm 2022.

**IV. Ban điều hành:**

| STT | Thành viên Ban điều hành                  | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn                                                                                             | Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm |
|-----|-------------------------------------------|---------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|
| 1   | Ông Lê Mạnh Hùng – Giám đốc Công ty       | 05/08/1977          | Thạc sỹ Quản trị kinh doanh (MBA) chuyên ngành Tài chính tại trường Đại học California State - East Bay (USA)   | 15/07/2021                |
| 2   | Ông Lê Việt Hà – Phó Giám đốc Công ty     | 13/09/1972          | Cử nhân kinh tế chuyên ngành Tài chính Ngân hàng của Học viện Ngân hàng và Cử nhân Luật tại Đại học Luật Hà Nội | 12/07/2021                |
| 3   | Ông Trần Việt Hưng – Phó Giám đốc Công ty | 15/09/1983          | Cử nhân kinh tế ngành Kinh tế đối ngoại tại trường Đại học Ngoại thương                                         | 15/07/2021                |
| 4   | Ông Đỗ Thanh Phong – Phó Giám đốc Công ty | 10/05/1984          | Thạc sỹ chuyên ngành Quản trị kinh doanh tại Trường Đại học Latrobe – Úc                                        | 01/01/2020                |

**V. Kế toán trưởng:**

| Họ và tên           | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn nghiệp vụ                  | Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm |
|---------------------|---------------------|------------------------------------------------|---------------------------|
| Bà Lê Thị Ngọc Trâm | 02/10/1984          | Cử nhân kinh tế tại trường ĐH Kinh tế Quốc dân | 01/09/2020                |



## **VI. Đào tạo về quản trị công ty:**

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

- Khóa học nghề nhân sự cho 01 cán bộ quản lý cấp trung
- Khóa học Kỹ năng quản lý cho 01 cán bộ quản lý cấp trung

**VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:**

**1. Danh sách về người có liên quan của công ty:**

| ST T | Tên tổ chức/cá nhân                  | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có)       | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No.*                                                     | Địa chỉ trụ sở chính/<br>Địa chỉ liên hệ                          | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do | Mối quan hệ liên quan với công ty |
|------|--------------------------------------|------------------------------------------|------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|-------|-----------------------------------|
| 1    | Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam |                                          |                                    | - Số: 0100112437<br>- Ngày 14/04/2022 (thay đổi lần thứ 15)<br>- Nơi cấp: Sở KH&ĐT TP Hà Nội | 198 Trần Quang Khải, Phường Lý Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội | 24/04/2002                              |                                           |       | Công ty mẹ                        |
| 2    | Bà Nguyễn Thị Kim Oanh               | 009C006050                               | Chủ tịch HĐQT                      |                                                                                              |                                                                   | 20/09/2017                              |                                           |       | Người nội bộ                      |
| 3    | Bà Hoàng Diễm Thùy                   | 009C000229                               | Thành viên HĐQT                    |                                                                                              |                                                                   | 05/06/2019                              |                                           |       | Người nội bộ                      |
| 4    | Ông Lê Mạnh Hùng                     | 009C366366                               | Thành viên HĐQT – Giám đốc Công ty |                                                                                              |                                                                   | 15/07/2017                              |                                           |       | Người nội bộ                      |
| 5    | Ông Lưu Tuấn Linh                    | 069C003566<br>009C389838                 | Thành viên HĐQT                    |                                                                                              |                                                                   | 21/12/2021                              |                                           |       | Người nội bộ                      |



| ST<br>T | Tên tổ chức/cá<br>nhân  | Tài khoản<br>giao dịch<br>chứng khoán<br>(nếu có) | Chức vụ tại<br>công ty (nếu<br>có) | Số Giấy NSH*,<br>ngày cấp, nơi cấp<br>NSH No.* | Địa chỉ trụ sở<br>chính/<br>Địa chỉ liên hệ | Thời điểm<br>bắt đầu là<br>người có<br>liên quan | Thời điểm<br>không còn<br>là người có<br>liên quan | Lý do | Mối quan<br>hệ liên<br>quan với<br>công ty |
|---------|-------------------------|---------------------------------------------------|------------------------------------|------------------------------------------------|---------------------------------------------|--------------------------------------------------|----------------------------------------------------|-------|--------------------------------------------|
| 6       | Ông Lê Việt Hà          | 009C024398                                        | Phó Giám đốc<br>Công ty            |                                                |                                             | 12/07/2021                                       |                                                    |       | Người nội<br>bộ                            |
| 7       | Ông Trần Việt<br>Hưng   | 009C046825                                        | Phó Giám đốc<br>Công ty            |                                                |                                             | 15/07/2021                                       |                                                    |       | Người nội<br>bộ                            |
| 8       | Ông Đỗ Thanh<br>Phong   |                                                   | Phó Giám đốc<br>Công ty            |                                                |                                             | 01/01/2020                                       |                                                    |       | Người nội<br>bộ                            |
| 9       | Bà Lê Thị Ngọc<br>Trâm  | 009C662672                                        | Kế toán<br>trưởng                  |                                                |                                             | 01/09/2020                                       |                                                    |       | Người nội<br>bộ                            |
| 10      | Bà Nguyễn<br>Thúy Quỳnh | 009C002107                                        | Trưởng ban<br>kiểm soát            |                                                |                                             | 31/12/2009                                       |                                                    |       | Người nội<br>bộ                            |
| 11      | Bà La Thị Hồng<br>Minh  | 009C022809                                        | Thành viên<br>Ban kiểm soát        |                                                |                                             | 31/12/2009                                       |                                                    |       | Người nội<br>bộ                            |

| ST<br>T | Tên tổ chức/cá<br>nhân                                       | Tài khoản<br>giao dịch<br>chứng khoán<br>(nếu có) | Chức vụ tại<br>công ty (nếu<br>có) | Số Giấy NSH*,<br>ngày cấp, nơi cấp<br>NSH No. *                                        | Địa chỉ trụ sở<br>chính/<br>Địa chỉ liên hệ                                                          | Thời điểm<br>bắt đầu là<br>người có<br>liên quan | Thời điểm<br>không còn<br>là người có<br>liên quan | Lý do | Mối quan<br>hệ liên<br>quan với<br>công ty |
|---------|--------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|----------------------------------------------------|-------|--------------------------------------------|
| 12      | Bà Trần Kim<br>Vân                                           | 009C271283                                        | Thành viên<br>Ban kiểm soát        |                                                                                        |                                                                                                      | 01/11/2012                                       |                                                    |       | Người nội<br>bộ                            |
| 13      | Công ty TNHH<br>MTV cho thuê<br>tài chính<br>Vietcombank     |                                                   |                                    | - Số: 66/GP-NHNN<br>- Ngày: 31/10/2017<br>- Nơi cấp: Ngân<br>hàng Nhà nước Việt<br>Nam | Tầng 4, nhà 25T1<br>NO5 đường<br>Hoàng Đạo Thúy,<br>Phường Trung<br>Hoà, Quận Cầu<br>Giấy, TP Hà Nội | 24/04/2022                                       |                                                    |       | Cùng chịu<br>sự kiểm<br>soát của<br>VCB    |
| 14      | Công ty tài<br>chính Việt Nam<br>tại Hồng Kông<br>(Vinafico) |                                                   |                                    | - Số: 58327<br>- Ngày: 10/02/1978<br>- Nơi cấp: Ủy ban<br>Ngân hàng Hồng<br>Kông       | Tầng 16, tòa nhà<br>Golden Star, 20-<br>24 Lockhart<br>Road, Hongkong                                | 24/04/2002                                       |                                                    |       | Cùng chịu<br>sự kiểm<br>soát của<br>VCB    |
| 15      | Ngân hàng<br>TNHH Ngoại<br>thương Việt<br>Nam tại Lào        |                                                   |                                    | - Số: 88/BOL<br>- Ngày: 25/05/2018<br>- Nơi cấp: Ngân<br>hàng TƯ Lào                   | Nhà số 12, Lô 15,<br>Đại Lộ<br>Lanexang, Viêng<br>Chăn, Lào                                          | 25/05/2018                                       |                                                    |       | Cùng chịu<br>sự kiểm<br>soát của<br>VCB    |
| 16      | Công ty chuyển<br>tiền<br>Vietcombank                        |                                                   |                                    | - Số: E0321392009-6<br>- Ngày: 15/06/2009<br>- Nơi cấp: Chính                          | 12112<br>Brookhurst, suite<br>11, Garden                                                             | 15/06/2009                                       |                                                    |       | Cùng chịu<br>sự kiểm<br>soát của           |



| ST<br>T | Tên tổ chức/cá<br>nhân                                                    | Tài khoản<br>giao dịch<br>chứng khoán<br>(nếu có) | Chức vụ tại<br>công ty (nếu<br>có) | Số Giấy NSH*,<br>ngày cấp, nơi cấp<br>NSH No. *                                                  | Địa chỉ trụ sở<br>chính/<br>Địa chỉ liên hệ                                        | Thời điểm<br>bắt đầu là<br>người có<br>liên quan | Thời điểm<br>không còn<br>là người có<br>liên quan | Lý do | Mối quan<br>hệ liên<br>quan với<br>công ty |
|---------|---------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|----------------------------------------------------|-------|--------------------------------------------|
|         |                                                                           |                                                   |                                    | quyền bang Nevada<br>Hoa Kỳ                                                                      | Grove, CA<br>92840, United<br>States                                               |                                                  |                                                    |       | VCB                                        |
| 17      | Công ty TNHH<br>Cao ốc<br>Vietcombank<br>198                              |                                                   |                                    | - Số: 1578/GP<br>- Ngày: 01/03/2019<br>- Nơi cấp: Bộ<br>KH&ĐT                                    | 198 Trần Quang<br>Khải, Hoàn<br>Kiếm, Hà Nội                                       | 24/04/2002                                       |                                                    |       | Cùng chịu<br>sự kiểm<br>soát của<br>VCB    |
| 18      | Công ty liên<br>doanh TNHH<br>Vietcombank –<br>Bonday – Bến<br>Thành      |                                                   |                                    | - Số: 2458/GP<br>- Ngày: 07/02/2005<br>- Nơi cấp: Bộ<br>KH&ĐT                                    | Tầng 22, tháp<br>Vietcombank<br>tower, số 5, Công<br>trường Mê Linh,<br>Q1, TP HCM | 07/02/2005                                       |                                                    |       | Cùng chịu<br>sự kiểm<br>soát của<br>VCB    |
| 19      | Công ty Liên<br>doanh Quản lý<br>quỹ đầu tư<br>chứng khoán<br>Vietcombank |                                                   |                                    | - Số: 06/UBCK -<br>GPHĐQLQ<br>- Ngày: 02/12/2005<br>- Nơi cấp: Ủy ban<br>chứng khoán Nhà<br>nước | 198 Trần Quang<br>Khải, Hoàn<br>Kiếm, Hà Nội                                       | 02/12/2005                                       |                                                    |       | Cùng chịu<br>sự kiểm<br>soát của<br>VCB    |
| 20      | Công ty TNHH<br>MTV Kiều hời<br>Vietcombank                               |                                                   |                                    | - Số: 0314633162<br>- Ngày: 27/12/2021<br>- Nơi cấp: Sở<br>KH&ĐT TP HCM                          | Lầu 4 Tòa nhà<br>Vietcombank, số<br>13-13bis Kỳ<br>Đông, Phường 9,<br>Quận 3, HCM  | 20/09/2017                                       |                                                    |       | Cùng chịu<br>sự kiểm<br>soát của<br>VCB    |

Ghi chú: Số Giấy NSH\*: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH\*

**2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.**

| ST T | Tên tổ chức/cá nhân                  | Mối quan hệ liên quan với công ty | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH                                                          | Địa chỉ trụ sở chính/<br>Địa chỉ liên hệ                          | Thời điểm giao dịch với công ty | Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQ T... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) | Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch                                              | Ghi chú                |
|------|--------------------------------------|-----------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|---------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|
| 1    | Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam | Công ty mẹ                        | - Số: 0100112437<br>- Ngày 14/04/2022 (thay đổi lần thứ 15)<br>- Nơi cấp: Sở KH&ĐT TP Hà Nội | 198 Trần Quang Khải, Phường Lý Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội | 6 tháng đầu năm 2022            | 326/NQ-VCB-HĐQT                                                                      | Không cung cấp chi tiết nội dung và giá trị giao dịch theo điều khoản bảo mật thông tin |                        |
| 2    | Công ty TNHH Cổ Vietcombank 198      | Cùng chịu sự kiểm soát của VCB    | - Số: 1578/GP<br>- Ngày: 01/03/2019<br>- Nơi cấp: Bộ KH&ĐT                                   | 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội                            | 6 tháng đầu năm 2022            |                                                                                      | Không cung cấp chi tiết nội dung và giá trị giao dịch theo điều khoản bảo mật thông tin | Chi phí thuê văn phòng |

**3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát:** Không phát sinh



**4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:**

- 4.1. *Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)*
- 4.2. *Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành*
- 4.3. *Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác.*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ: không áp dụng do VCBS là Công ty TNHH Một thành viên

1. *Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:*
2. *Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:*

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có *Mohu*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, KSNB

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



NGUYỄN THỊ KIM OANH